TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HÔI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2019/HS-ST
Ngày 08/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hồ Xuân Giao.
2. Ông Nguyễn Hưng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Muôn, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Tố Lâm, Kiểm sát viên.

Trong các ngày từ ngày 02/4 đến ngày 08/4/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2019/HS-ST ngày 28/02/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2019/QĐXXST-HS ngày 12/3/2019, Quyết đinh hoãn phiên tòa số: 06/2019/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Huy H, sinh ngày 17/8/1990, tại tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn 10B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Vũ Văn H, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; có vợ Lê Thị Mỹ D và hai con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: không; Tiền sự: 01, ngày 30/11/2017, bị Công an huyện E , tỉnh Đắk Lắk, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật, bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 7.500.000 đồng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

Ông Trần Trung H trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk là người bào chữa cho bị cáo; có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Doãn Văn H, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn 10B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

2. Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn 10B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn 4, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Huy H là đối tượng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật, chưa chấp hành xong nhưng tiếp tục phạm tội, cụ thể như sau:

Vào ngày 07/10/2018, Vũ Huy H thuê 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Huyndai, biển số: 47K-6765 (loại 2,5 tấn), của anh Doãn Văn H, để vận chuyển thuê nông sản cho khách. Vào khoảng 19 giờ cùng ngày, khi H đang đậu chiếc xe ô tô ở nhà, tại địa chỉ: Thôn 10B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, thì có một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch), đến thuê H vận chuyển gỗ từ huyện E đi đến địa bàn thành phố B .Cả hai thỏa thuận giá vận chuyển là 1.300.000 đồng/ 01m^3 gỗ và hẹn sáng sớm ngày 08/10/2018 sẽ đi vận chuyển gỗ. Khoảng 03 giờ sáng ngày 08/10/2018, người đàn ông đến dẫn H điều khiển xe ô tô biển số: 47K-6765 đi đến địa điểm bốc gỗ tại khu vực ngã ba đường liên khu dân cư thuộc buôn T, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, H thấy có một nhóm thanh niên (khoảng 5, 6 người không rõ nhân thân lai lịch) đang chờ sẵn để bốc gỗ lên xe. Sau khi bốc gỗ lên xe, người đàn ông thuê vận chuyển gỗ nói H chở số gỗ đến trước khu vực bến xe phía Bắc tỉnh Đắk Lắk sẽ có người đón, dẫn đến địa điểm bỏ gỗ và thanh toán tiền vận chuyển. Sau đó, H điều khiển xe ô tô biển số: 47K-6765 chở gỗ đến địa bàn thành phố B. Do muốn có người đi cùng, nên trên đường đi H ghé qua nhà anh Đỗ Văn T, rủ anh T cùng đi với H , thì anh T đồng ý. Đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày, trong khi H đang đậu xe ô tô biển số 47K-6765 trước khu vực bến xe phía Bắc tỉnh Đắk Lắk, thuộc phường T, thành phố B, để chờ người dẫn đi giao gỗ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra, phát hiện toàn bộ số gỗ H vận chuyển không có dấu búa kiểm lâm, không có hồ sơ hợp pháp nên đã lập biên bản tạm giữ tang vật và

phương tiện, gồm: 19 hộp gỗ xẻ, 01 lóng gỗ tròn và 01 chiếc xe ô tô biển số 47K-6765 (số khung: KMFGA17FPTC104608, số máy: D4AFT002300), để xử lý.

Tại bản kết luận giám định ngày 06/11/2018, của Chi cục kiểm lâm Đắk Lắk và Khoa N trường Đại học T, kết luận:

Khối lượng gỗ xẻ: 3,742 m^3/ 19 hộp; quy tròn: 5,986m^3.

Khối lượng gỗ tròn: 0,150m^3/01 lóng.

Chủng loại: Cầy (Kơ nia- thuộc nhóm VI).

Tổng khối lượng quy tròn: 6,136m^3 (có lý lịch gỗ kèm theo)

Tại bản cáo trạng số: 65/CT-VKS TP. BMT ngày 27/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Vũ Huy H về tội "vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên toà, bị cáo Vũ Huy H khai nhận: Bị cáo đã bị Công an huyện E , tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 30/11/2017 với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi vận chuyển gỗ không có nguồn gốc hợp pháp. Tuy nhiên, vào 03 giờ sáng ngày 08/10/2018, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số: 47K-6765 vận chuyển gỗ Kơ Nia thuê cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch từ huyện E, tỉnh Đắk Lắk lên thành phố B. Biết số gỗ trên không có nguồn gốc, giấy tờ hợp pháp nhưng bị cáo vẫn đồng ý vận chuyển với giá 1.300.000 đồng/01m^2. Khi xe ô tô của bị cáo đang đậu trước khu vực bến xe phía Bắc tỉnh Đắk Lắk, thuộc phường T, thành phố B, để chờ người dẫn đi giao gỗ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra, phát hiện toàn bộ số gỗ vận chuyển không có dấu búa kiểm lâm, không có hồ sơ hợp pháp nên đã lập biên bản tạm giữ tang vật và phương tiện.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Doãn Văn H khai nhận: Anh và bị cáo H là hàng xóm chiếc xê ô tô biển số: 47K-6765 của anh mua lại của anh Nguyễn Văn T. Vào ngày 07/10/2018 bị cáo H có đến nhà anh H thuê xe ô tô trên để vận chuyển hàng hóa cho khách với giá 800.000 đồng trên ngày, việc bị cáo H sử dụng xe ô tô trên vận chuyển gỗ thì anh không biết gì. Hiện anh H đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả lại xe ô tô trên nên anh không có ý kiến, yêu cầu gì.

Quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T khai nhận: Xe ô tô biển số: 47K-6765 là do anh mua, quá trình sử dụng anh bán xe ô tô trên cho anh H khi mua bán chỉ viết giấy tay, sau khi anh H trả đủ tiền anh đã giao xe, giấy chứng nhận đăng ký xe cho anh H nên nay anh không có ý kiến, yêu cầu gì.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Văn T khai nhận: Anh T và bị cáo H là chỗ bạn bè vào khoảng 03 giờ ngày

08/10/2018 bị cáo H gọi điện rủ anh T đi lên B chơi thì anh T đồng ý, việc bị cáo H chở gỗ không hợp pháp thì anh T không biết gì.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Huy H mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả lại chiếc xe ô tô biển số 47K-6765 cho anh H nhận quản lý, sử dụng.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số gỗ Cầy (Kơ nia) không có hồ sơ chứng minh nguồn gốc hợp pháp thu giữ của bị cáo Vũ Huy H, gồm: 19 hộp gỗ xẻ/ 3,742m^3 và 01 lóng gỗ tròn/ 0,150m^3 (quy tròn là 6,136m^3).

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Huy H trình bày quan điểm bào chữa và cho rằng: Việc truy tố bị cáo Vũ Huy H về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự là chưa có căn cứ vững chắc. Bởi lẽ, trong kết luận giám định thì mới xác định chủng loại, khối lượng và nhóm gỗ mà chưa xác định số gỗ cầy có phải là thực vật rừng không nên đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ cho viện kiểm sát để điều tra bổ sung.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Tại phần lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn, hối cải, xác định hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, con còn nhỏ, bố mất sớm, mẹ già bị bệnh tim mạch không còn sức lao động nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng các chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước, có điều kiện chăm sóc con cái và mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo cho rằng việc truy tố bị cáo Vũ Huy H về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự là chưa có căn cứ vững chắc. Bởi lẽ, trong kết luận giám định thì mới xác định chủng loại, khối lượng và nhóm gỗ mà chưa xác định số gỗ Cầy có phải là thực vật rừng không nên đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung. Hội đồng xét xử xét thấy tại kết luận giám định ngày 06/11/2018 và công văn số 354/CCKL-TTPC ngày 14/3/2019 của Chi cục kiểm lâm Đắk Lắk và Khoa N trường Đại học T, kết luận: khối lượng gỗ xẻ: 3,742 m^3/ 19 hộp; quy tròn: 5,986m^3; khối lượng gỗ tròn: 0,150m^3/01 lóng; Chủng loại: Cầy (Kơ nia- thuộc nhóm VI). Tổng khối lượng quy tròn: 6,136m^3 (BL18, 19, 20, 21). Mặt khác, tại tiết 5 Điều 3 thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản đã giải thích từ ngữ "Thực vật rừng thông thường là những loài không thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và không thuộc phụ lục Cites". Do đó, Cáo trạng số 65/CT-VKS TP. BMT ngày 27/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Vũ Huy H về tội "vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự với hành vi vận chuyển trái phép gỗ là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật. Vì vậy, lời bào chữa của người bào chữa là không có căn cứ để chấp nhận.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay về cơ bản là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét hành vi của bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản (gỗ) trái pháp luật vào ngày 30/11/2017 nhưng đến ngày 08/10/2018 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi vận chuyển 6,136m^3 gỗ Cầy không có nguồn gốc, không có hồ sơ hợp pháp, gỗ không có dấu búa của Kiểm lâm theo quy định của pháp luật từ huyện E lên thành phố B là phạm tội "vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự.

Điều 232 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 243 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...;

m) Khai thác, tàng trữ, vận chuyển, chế biến hoặc mua bán trái phép gỗ hoặc thực vật rừng ngoài gỗ có khối lượng hoặc trị giá dưới mức quy định tại một trong

các điểm từ điểm a đến điểm l khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm".

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến các quy định của nhà nước về quản lý và bảo vệ rừng. Bị cáo nhận thức được rằng nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi khai thác, tàng trữ, vận chuyển, chế biến hoặc mua bán trái phép gỗ hoặc thực vật rừng ngoài gỗ, mọi hành vi xâm phạm đều bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật và vì động cơ vụ lợi, mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản (gỗ) trái pháp luật và chưa được xóa tiền sự nhưng vào ngày 08/10/2018 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi vận chuyển 6,136m^3 gỗ Cầy không có nguồn gốc, không có hồ sơ hợp pháp, gỗ không có dấu búa của Kiểm lâm theo quy định của pháp luật từ huyện E lên thành phố B. Cho nên đối với bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội. Có như vậy, mới đảm bảo phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo chưa có tiền án, sau khi phạm tội tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số gỗ bị cáo vận chuyển có khối lượng ít. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

Chiếc xê ô tô biển số 47K-6765 bị cáo sử dụng trái phép là do bị cáo thuê của anh Doãn Văn H, anh H mua của anh Nguyễn Văn T quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho anh H nhận quản lý, sử dụng phù hợp.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số gỗ Cầy (Kơ nia) không có hồ sơ chứng minh nguồn gốc hợp pháp thu giữ của bị cáo Vũ Huy H, gồm: 19 hộp gỗ xẻ/ 3,742m^3 và 01 lóng gỗ tròn/ 0,150m^3 (quy tròn là 6,136m^3).

Trong vụ án này, đối với những người bốc gỗ và người đàn ông thuê bị cáo vận chuyển trái phép 6,136m^3 gỗ Cầy (Kơ nia), do chưa xác định được nhân thân lai lịch của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Doãn Văn H là người cho bị cáo thuê xe ô tô biển số 47K-6765 và anh Đỗ Văn T, là người đi cùng xe ô tô vận chuyển gỗ với bị cáo, nhưng anh H và anh T không biết hành vi phạm tội của bị cáo, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý là phù hợp.

Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo có phần nghiêm khắc nên xử ở mức nhẹ hơn là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, có điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc đối tượng cận nghèo nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Huy H phạm tội: "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản".

Căn cứ điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Huy H 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Vũ Huy H cho ủy ban nhân dân xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với ủy ban nhân dân xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễm khấu trừ thu nhập cho bị cáo Vũ Huy H.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả lại chiếc xe ô tô biển số 47K-6765 cho anh H nhận quản lý, sử dụng.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số gỗ Cầy (Kơ nia), gồm: 19 hộp gỗ xẻ/ 3,742m^3 và 01 lóng gỗ tròn/ 0,150m^3; quy tròn là 6,136m^3 (đặc điểm số lượng cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/3/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sư thành phô Buôn Ma Thuột).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Huy H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án công khai.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKS TP. BMT;
- Chi cục THA TP. BMT;
- Công an TP. BMT;
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- TA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Đình Thanh